

Số: **07/2022/QĐST-DS**

*Nam Đàn, ngày 27 tháng 5 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1, khoản 3 Điều 12, Điều 14, Điều 16, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành lập ngày 19 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý 17/2022/TLST-DS, ngày 18 tháng 3 năm 2022;

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Xóm HT, xã NT, huyện ND, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Bà Bùi Thị Y, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Xóm X, xã NN, huyện ND, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Bà Bùi Thị Y có nghĩa vụ thanh toán số tiền còn nợ phường cho chị Nguyễn Thị H với tổng số tiền là 170.000.000 đồng (Một trăm bảy mươi triệu đồng), không tính lãi suất.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H và bà Bùi Thị V mỗi người chịu một nửa số tiền án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền là 2.125.000 đồng (Hai triệu một

trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Miễn toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm phải nộp cho bà Bùi Thị Y do bà Bùi Thị Y là người cao tuổi, có đơn xin miễn nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị H được khấu trừ vào số tiền 4.250.000 đồng (Bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị H số tiền là 2.125.000 đồng (Hai triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0004572, ngày 17 tháng 3 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành (đối với các khoản tiền phải trả cho người được Thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Nam Đàn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
(Đã ký)

**Nguyễn Thị Lại**